TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 106/2023/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 28 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2023 giữa:

- Nguyễn đơn: Bà **Đỗ Thị Q**, sinh năm 1964, địa chỉ: Số 38 đường P, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1950, địa chỉ: Số 38 đường P, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Thị Q và ông Nguyễn Xuân T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Q và ông Nguyễn Xuân T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 134, Quyển số 01, do Ủy ban nhân dân phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 124/9/2007 không còn giá trị pháp lý).

2.2. Về con chung: Bà Đỗ Thị Q và ông Nguyễn Xuân T xác định không có con chung.

2.3. Về tài sản chung:

2.3.1. Bà Đỗ Thị Q và ông Nguyễn Xuân T xác định vợ chồng có tài sản chung là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là ngôi nhà 03 tầng, diện tích xây dựng 81,5m^2, diện tích sử dụng 242,5m^2 tại thửa đất số 13, tờ bản đồ số 7, số 38 P, tổ 06, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng do Uỷ ban nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CR855383 ngày 28/10/2019 đứng tên ông Nguyễn Xuân T và bà Đỗ Thị Q (Phần nhà chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CR855383 ngày 28/10/2019, hiện trạng nhà các bên thống nhất theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 15/6/2023 của Toà án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng).

Các bên thống nhất giá trị nhà đất theo Chứng thư Thẩm định giá của Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Dịch vụ Tài chính BTC Miền Trung là 5.646.901.190đ (Năm tỷ, sáu trăm bốn mươi sáu triệu, chín trăm lẻ một nghìn, một trăm chín mươi đồng).

2.3.2. Bà Đỗ Thị Q và ông Nguyễn Xuân T thống nhất thoả thuận phân chia tài sản chung như sau:

Giao tài sản chung là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là ngôi nhà 03 tầng, diện tích xây dựng 81,5m^2, diện tích sử dụng 242,5m^2 tại thửa đất số 13, tờ bản đồ số 7, số 38 P, tổ 06, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng do Uỷ ban nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CR855383 ngày 28/10/2019 đứng tên ông Nguyễn Xuân T và bà Đỗ Thị Q cho ông Nguyễn Xuân T quản lý, sử dụng (Phần nhà chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CR855383 ngày 28/10/2019, hiện trạng nhà các bên thống nhất theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 15/6/2023 của Toà án nhân dân quận Sơn Trà).

Ông Nguyễn Xuân T được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để đăng ký quyền sở hữu và sử dụng đối với nhà đất được giao theo quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Xuân T thối trả cho bà Đỗ Thị Q ⅓ giá trị nhà và đất với số tiền là 1.882.300.396đ (Một tỷ, tám trăm tám mươi hai triệu, ba trăm nghìn, ba trăm chín mươi sáu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.4. Về nợ chung: Bà Đỗ Thị Q và ông Nguyễn Xuân T xác định không có nợ chung.

2.5. Án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Đỗ Thị Q tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Đỗ Thị Q đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0003705 ngày 04 tháng 5 năm 2023. Hoàn trả cho bà Đỗ Thị Q số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp.

Án phí dân sự sơ thẩm về việc chia tài sản chung:

- Bà Đỗ Thị Q phải chịu 34.234.505đ (Ba mươi tư triệu, hai trăm ba mươi bốn nghìn, năm trăm lẻ năm đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung 41.000.000đ (Bốn mươi mốt triệu đồng) bà Đỗ Thị Q đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0003705 ngày 04 tháng 5 năm 2023. Hoàn trả lại cho bà Đỗ Thị Q số tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung 6.765.495đ (sáu triệu, bảy trăm sáu mươi lăm nghìn, bốn trăm chín mươi lăm đồng) đã nộp.

- Ông Nguyễn Xuân T là người cao tuổi được miễn án phí.

2.6. Chi phí tố tụng:

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: 3.000.000đ (ba triệu đồng) bà Đỗ Thị Q đã nộp, đã chi. Ông Nguyễn Xuân T trả lại cho bà Đỗ Thị Q ½ số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 1.500.000đ (Một triệu, năm trăm nghìn đồng)

Chi phí thẩm định giá tài sản: 24.400.000đ (hai mươi bốn triệu đồng) bà Đỗ Thị Q đã nộp, đã chi. Ông Nguyễn Xuân T trả lại cho bà Đỗ Thị Q ½ số tiền chi phí thẩm định giá tài sản 12.200.000đ (Mười hai triệu, hai trăm nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- UBND phường A, quận S, TP. Đà Nẵng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng